

Số: 1695 /UBND-VP

*Diên Khánh, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

V/v triển khai thực hiện Công  
điện số 32/CĐ-TTg ngày  
19/4/2026 của Thủ tướng Chính  
phủ về việc tổ chức thực hiện  
tổng rà soát hệ thống văn bản  
quy phạm pháp luật

Kính gửi:

- Công an xã;
- Ban chỉ huy quân sự xã;
- Các phòng chuyên môn, đoàn thể;
- Trung tâm hành chính công;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;

Thực hiện Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL; Công văn số 6377/UBND-NC ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v triển khai thực hiện Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Công an xã; Ban chỉ huy quân sự xã; các phòng chuyên môn, cơ quan đơn vị thuộc xã.**

a) Quán triệt đầy đủ, nghiêm túc ý nghĩa quan trọng của nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL. Bám sát Kế hoạch Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL (kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026), Kế hoạch số 5752/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh về tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Diên Khánh về tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã Diên Khánh để xây dựng Kế hoạch thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo xác định rõ: “Rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ sản phẩm”.

b) Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, đảm bảo chuyển từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”, từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”

nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng “2 con số”.

c) Cử thành viên (là Lãnh đạo cơ quan quan, đơn vị) tham gia đầy đủ Tổ công tác Tổng rà soát thống văn bản QPPL của xã để triển khai nhiệm vụ; ưu tiên tập trung, bố trí nguồn lực thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL, huy động cán bộ có năng lực, chuyên môn sâu tham gia.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ thực hiện việc rà soát văn bản QPPL.

## **2. Văn phòng HĐND&UBND**

a) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị thực hiện rà soát; kịp thời cập nhật hướng dẫn việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp để kịp thời triển khai tại địa phương; chủ động, kịp thời xin ý kiến hướng dẫn của Sở Tư pháp đối với những nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

b) Chuẩn hóa, cập nhật chính xác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

c) Tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu.

## **3. Phòng Văn hóa – xã hội**

Phối hợp Văn phòng HĐND&UBND triển khai, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ tổng rà soát hệ thống văn bản; chuẩn hóa, cập nhật chính xác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; kết nối chuyên mục tổng rà soát trên Cổng Pháp luật quốc gia với Trang thông tin điện tử của xã.

## **4. Phòng Kinh tế**

Bố trí, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL; nghiên cứu, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4902/BTC-KTN ngày 20/4/2026; Văn bản số 5779/BTC-KTN ngày 07/5/2026 về kinh phí đảm bảo thực hiện tổng rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL.

## **5. Chế độ thông tin, báo cáo**

a) Kết quả báo cáo tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của các cơ quan, đơn vị phải chỉ rõ từng văn bản, từng điều khoản cần xử lý và phương án cụ thể (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới);

b) Báo cáo gửi về Văn phòng HĐND&UBND để tổng hợp, trình UBND xã báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh theo đúng thời hạn quy định Kế hoạch số 5752/KH-UBND; Văn bản số 1962/STP-NV1 ngày 04/5/2026 của Sở Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND&UBND để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PVH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lưu Truyền**